TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH ĐT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 181a/2024/QĐST-DS	*C, ngày 22 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thoả Tận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 1177/2023/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả Tận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả Tận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa Tận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Đặng Thị X**, sinh năm 1948;

Địa chỉ: Tổ X, ấp A, xã B, huyện C, tỉnh ĐT.

Người đại diện hợp pháp của bà Đặng Thị X: ông Phan Văn C1, sinh năm 1951; Địa chỉ: Tổ y, ấp A, xã B, huyện C, tỉnh ĐT là đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 13/10/2023).

Bị đơn: Bà **Lê Thị T**, sinh năm 1959;

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh ĐT.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/Ông **Phan Văn C**, sinh năm 1951;

2/Anh **Phan Thanh L**, sinh năm 1983;

3/Anh **Phan Ngọc D**, sinh năm 1990;

4/Chị **Huỳnh Thị Yến N**, sinh năm 1993.

Cùng địa chỉ: Tổ Z, ấp A, xã B, huyện C, tỉnh ĐT.

5/Chị **Phan Thị Hồng T**, sinh năm 1980;

6/Anh **Phan Văn T**, sinh năm 1985;

7/Chị **Phan Thị Kim T**, sinh năm 1988;

8/Chị **Phan Thị T H**, sinh năm 1991.

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh ĐT.

2. Sự thỏa Tận của các đương sự cụ thể như sau:

Các đương sự gồm bà Đặng Thị X có ông Phan Văn C1 đại diện ủy quyền, ông Phan Văn C1, anh Phan Thanh L, anh Phan Ngọc D, chị Huỳnh Thị Yến N và bà Lê Thị T, chị Phan Thị Hồng T, anh Phan Văn T, chị Phan Thị Kim T, chị Phan Thị T H thống nhất ranh giữa đất thửa 234 của hộ bà Đặng Thị X và thửa 581 của bà Lê Thị T là đường thẳng từ mốc M19 đến M23 theo sơ đồ đo đạc ngày 25/4/2024 của Trung tâm kỹ Tật tài nguyên và môi trường ĐT.

(Kèm theo Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ và sơ đồ đo đạc ngày 25/4/2024 của Trung tâm kỹ Tật tài nguyên và môi trường ĐT).

Ranh giới quyền sử dụng đất trên được xác định theo chiều thẳng đứng từ không gian xuống lòng đất. Nếu cây trồng, vật kiến trúc, tài sản của bên này lấn qua phần đất của bên kia thì phải tháo dở, di dời, đốn bỏ theo quy định của pháp luật.

Bà Đặng Thị X, ông Phan Văn C1, anh Phan Thanh L, anh Phan Ngọc D, bà Lê Thị T có quyền và nghĩa vụ đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền điều chỉnh lại diện tích quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật.

Về án phí: Bà Lê Thị T được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Chi phí tố tụng: Ông Phan Văn C1 tự nguyện chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá số tiền là 13.676.747 đồng (Ông C1 đã nộp và chi xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- Đương sự;
- VKSND HCL;
- Chi cục THADS HCL;
- TAND tỉnh ĐT;
- Lưu: HSVA.

Võ Thị Ngọc Minh